

Số: H74/TB-VUĐCN

Hà Nội, ngày 08 tháng 12 năm 2022

THÔNG BÁO LẦN 2

Về việc tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện 01 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ do Viện Ứng dụng công nghệ đề xuất đặt hàng bắt đầu thực hiện từ năm 2023

Căn cứ Điều 6, Thông tư 33/2014/TT-BKHCN Ngày 06/11/2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc ban hành Quy chế quản lý nhiệm vụ Khoa học và Công nghệ cấp Bộ của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 1563/QĐ-BKHCN ngày 19/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc phê duyệt danh mục nhiệm vụ KHCN cấp Bộ do Viện Ứng dụng công nghệ đề xuất đặt hàng để tuyển chọn bắt đầu thực hiện từ năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 2399/QĐ-BKHCN ngày 30/11/2022 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc Đính chính danh mục 01 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ do Viện Ứng dụng công nghệ đề xuất để đưa ra tuyển chọn bắt đầu thực hiện từ năm 2023;

Viện Ứng dụng công nghệ thông báo lần 2 danh mục 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ tuyển chọn năm 2023 để các tổ chức, cá nhân biết và tham gia tuyển chọn theo các quy định hiện hành (thông báo và danh mục 01 nhiệm vụ KHCN kèm theo được đăng trên cổng thông tin điện tử của Bộ Khoa học và Công nghệ và website của Viện Ứng dụng công nghệ tại địa chỉ: <http://www.most.gov.vn> và <http://nacentech.vn/>);

Để tham gia tuyển chọn, Viện Ứng dụng công nghệ thông báo tới các tổ chức, cá nhân tiến hành các thủ tục như sau:

1. Phương thức tuyển chọn tổ chức và cá nhân thực hiện nhiệm vụ KHCN cấp Bộ được thực hiện theo hướng dẫn tại thông tư số 33/2014/TT-BKHCN ngày 06/11/2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc ban hành Quy chế quản lý nhiệm vụ Khoa học và Công nghệ cấp Bộ của Bộ Khoa học và Công nghệ.

2. Hồ sơ nhiệm vụ KHCN tuyển chọn được chuẩn bị theo mẫu thống nhất do Bộ khoa học và Công nghệ ban hành kèm theo thông tư 33/2014/TT-BKHCN ngày 06/11/2014 của Bộ của Bộ Khoa học và Công nghệ.



3. Số lượng bộ hồ sơ: 09 bộ hồ sơ trong đó có 01 bộ hồ sơ gốc (có dấu và chữ ký trực tiếp); 08 bộ hồ sơ photo có dấu đỏ và 01 bản điện tử của hồ sơ ghi trên USB (dạng PDF, không đặt mật khẩu).

4. Nơi nhận hồ sơ: Văn phòng Viện Ứng dụng công nghệ, số 25 Lê Thánh Tông, Phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

5. Thời gian nộp hồ sơ: Hồ sơ nhiệm vụ KH-CN tuyển chọn được gửi theo đường bưu điện hoặc gửi trực tiếp đến Viện Ứng dụng công nghệ (qua Văn phòng Viện). Thời gian cuối cùng nhận hồ sơ là 17 giờ 00 ngày 09 tháng 01 năm 2023 (có dấu đến xác nhận thời gian tới của văn thư Viện Ứng dụng công nghệ nếu gửi trực tiếp), các hồ sơ gửi qua đường bưu điện được tính theo dấu đến của Bưu điện Hà Nội chậm nhất là ngày 09 tháng 01 năm 2023.

Viện Ứng dụng công nghệ trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Trung tâm Công nghệ thông tin;
- Lưu: VT, VP.



**KT. VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG**

Giang Mạnh Khôi



PHỤ LỤC
DANH MỤC NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP BỘ
TUYỂN CHỌN NĂM 2023

(Kèm theo Thông báo số 174/TB-VUDCN ngày 08 tháng 12 năm 2022 của Viện Ứng dụng công nghệ)

STT	Tên nhiệm vụ KH&CN	Mục tiêu	Kết quả dự kiến	Dự kiến thời gian thực hiện	Phương thức tổ chức thực hiện	Ghi chú
1	Nghiên cứu chế tạo thiết bị và xây dựng quy trình công nghệ thấm nitơ thể khí trong chân không hoàn thiện công nghệ Duplex.	<p>Chế tạo được thiết bị thấm nitơ chân không có khả năng tự động điều khiển chính xác quá trình thấm nitơ thông qua điều khiển các thông số công nghệ thấm (nhiệt độ, thời gian, áp suất lò thấm) và thể thấm nitơ.</p> <p>Xây dựng và làm chủ quy trình công nghệ thấm nitơ cho thép dụng cụ SKD61 (chiều dày lớp trắng nhỏ hơn 2 μm) và thép không gỉ</p>	<p>* Sản phẩm dạng I:</p> <ul style="list-style-type: none">- 01 hệ thống lò thấm nitơ chân không điều khiển chính xác lưu lượng khí với các thông số chính:<ul style="list-style-type: none">+ Kích thước sử dụng: $\text{Ø}600 \times 400 \text{ mm}$.+ Kích thước tổng thể lò: $\text{Ø}1250 \times 1460 \text{ mm}$.+ Nhiệt độ tối đa đạt được: 1000°C.+ Khối lượng (thép) một lần thấm nitơ tối đa: 100 kg.+ Độ đồng đều nhiệt trong lò tại nhiệt độ thấm: $\pm 2^\circ\text{C}$.+ Độ chân không đạt tối thiểu cần đạt: 10^{-2} mBar.+ Khả năng điều khiển lưu lượng khí (NH_3 và N_2) nằm trong dải: $2 \div 100 \%$ lưu lượng tối đa.+ Tủ điều khiển điện lò thấm kích thước $1200 \times 600 \times 350 \text{ mm}$ (Bao gồm thiết bị đóng ngắt điện tự động, điều khiển nhiệt độ trong lò, máy tính điều khiển).+ Hệ thống điều khiển lưu lượng khí tự động	24 tháng	Tuyển chọn	



Handwritten signature

(01 van điều khiển tuyến tính N₂ loại 50 lít/phút, 01 van điều khiển tuyến tính khí NH₃ loại 35 lít/phút, 01 cảm biến đo nồng độ khí H₂, van điều khiển xả khí ra khỏi lò).

+ Mức chất lượng sản phẩm: Mức chất lượng lò thấm N được đánh giá thông qua mẫu thấm nitơ có kích thước 50x50x50 mm. Đối với thép SKD61 chiều dày lớp trắng tối đa cho phép (<2 μm), độ cứng bề mặt lớp thấm (>900 HV), tổng chiều dày lớp thấm (>100 μm). Đối với thép không gỉ chiều dày lớp thấm tối thiểu (>20 μm), độ cứng bề mặt lớp thấm (>900 HV).

- 05 mẫu thép SKD61 được thấm Nitơ đạt mức chất lượng sản phẩm.

- 05 mẫu thép không gỉ đạt mức chất lượng sản phẩm.

*** Sản phẩm dạng II:**

- 01 Tài liệu thiết kế lò (bản vẽ thiết kế, lắp ráp, quy trình chế tạo).

- 01 Tài liệu hướng dẫn sử dụng thiết bị.

- 01 Quy trình công nghệ thấm N cho thép dụng cụ SKD61 đảm bảo yêu cầu mức chất lượng sản phẩm.

- 01 Quy trình công nghệ thấm N cho thép dụng cụ SKD61 thép không gỉ (AISI 420 hoặc 316 L) đảm bảo yêu cầu mức chất lượng sản phẩm.

*** Sản phẩm dạng III:** 01 bài báo được chấp nhận đăng trên Tạp chí khoa học chuyên ngành.



Handwritten signature